

KẾ HOẠCH

Khắc phục, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) và Chỉ số xanh (PGI) của tỉnh Gia Lai năm 2023 và các năm tiếp theo

Nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả và đồng bộ các hoạt động cải thiện môi trường kinh doanh qua đó cải thiện điểm số và thứ hạng năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và Chỉ số xanh (PGI) năm 2023 và các năm tiếp theo; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các nhiệm vụ một cách đồng bộ để cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 6/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023; Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 19/01/2022 của UBND tỉnh, qua đó cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số xanh (PGI) của tỉnh.

- Kịp thời khắc phục, cải thiện chỉ số còn thấp điểm, góp phần tăng vị trí xếp hạng chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số xanh (PGI); góp phần xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh, phục vụ nhân dân, doanh nghiệp được tốt hơn.

- Nâng cao chất lượng, quản lý điều hành của các cơ quan nhà nước; các sở, ban, ngành, địa phương; hướng đến sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp trên cơ sở chuyển biến mạnh mẽ thái độ phục vụ, hướng đến xây dựng chính quyền điện tử, phân đầu đưa các chỉ số thành phần, các chỉ số con thuộc chỉ số thành phần của PCI, PGI tỉnh Gia Lai năm 2023 và các năm tiếp theo đạt kết quả tốt hơn.

2. Yêu cầu

- Gắn nhiệm vụ nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI), Chỉ số xanh (PGI) với việc triển khai nhiệm vụ chuyên môn của các cơ quan, đơn vị; thực hiện toàn diện, có chất lượng, hiệu quả nhiệm vụ này; thường xuyên theo dõi việc triển khai các nhiệm vụ; gắn cải cách hành chính với cải thiện môi trường kinh doanh. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả triển khai thực hiện của các cấp, các ngành, địa phương.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ban, ngành, địa phương trong việc cải thiện và nâng cao chất lượng các chỉ tiêu cụ thể cấu thành lên mỗi chỉ số thành phần của PCI, PGI. Thực hiện các giải pháp phải trọng tâm, trọng điểm, cụ thể, rõ ràng, phù hợp với thực tế và mang tính khả thi cao. Thủ trưởng các

sở, ban, ngành, địa phương tăng cường chỉ đạo toàn diện, thống nhất trong việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh gắn với nâng cao chất lượng quản lý, điều hành, chất lượng hoạt động công vụ.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương trong công tác hỗ trợ doanh nghiệp; nắm bắt, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, tạo môi trường đầu tư thông thoáng, tạo điều kiện cho doanh nghiệp được cạnh tranh công bằng, lành mạnh.

- Tập trung đẩy mạnh khai thác, sử dụng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác điều hành, giải quyết thủ tục hành chính để giảm thiểu tối đa các chi phí phát sinh về thời gian và tài chính cho các doanh nghiệp khi thực hiện các thủ tục hành chính tại tỉnh.

II. MỤC TIÊU VÀ GIẢI PHÁP

1. Mục tiêu

Nhằm thúc đẩy cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính và phục vụ doanh nghiệp, từ đó tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi, tăng niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp vào hệ thống chính quyền, tăng động lực thúc đẩy doanh nghiệp phát triển cũng chính là góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong thời gian tới. Phân đấu chỉ số PCI tỉnh năm 2023 nằm trong nhóm 20 tỉnh, thành có chỉ số PCI cao nhất cả nước và chỉ số PGI năm 2023 của tỉnh tăng điểm, tăng bậc so với năm 2022.

2. Giải pháp

- Các sở, ngành đề ra các giải pháp cụ thể để tiếp tục duy trì các chỉ số con có mức xếp hạng cao; tập trung các giải pháp cải thiện các chỉ số con có mức xếp hạng thấp, lấy mục tiêu cao nhất để phấn đấu, đặc biệt là các chỉ số con có sự giảm điểm, giảm bậc so với năm 2021 và các chỉ con thuộc 04 chỉ số thành phần của Chỉ số xanh (PGI) là chỉ số mới năm 2022.

- Tập trung phấn đấu cải thiện 10 chỉ số thành phần của PCI và 04 chỉ số thành phần của PGI, đặc biệt là phân công trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc (của các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố) phụ trách đầy đủ 142 chỉ số con thuộc 10 chỉ số thành phần PCI và 41 chỉ số con thuộc 04 chỉ số thành phần PGI.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ban, ngành, địa phương trong cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh theo hướng không ngừng đổi mới phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo điều hành, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả, tạo niềm tin đối với người dân và doanh nghiệp. Chú trọng trách nhiệm người đứng đầu trong công tác giám sát cán bộ cấp dưới trong thực thi công vụ, tiếp xúc, làm việc trực tiếp với doanh nghiệp, người dân.

- Tăng cường hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của bộ máy chính quyền từ cấp tỉnh đến địa phương; rút ngắn khoảng cách và đảm bảo sự chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh được thực thi nghiêm túc ở cấp sở, ngành, địa phương; tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện của cơ quan, đơn vị, xử lý kịp thời các vấn đề phát hiện qua kiểm tra, giám sát. Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến người dân và doanh nghiệp; tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh trên các lĩnh vực.

- Xây dựng trang thông tin điện tử minh bạch với tất cả các thông tin liên quan đến hoạt động của các sở, ban, ngành, địa phương; phục vụ tra cứu, tìm hiểu hoặc tham gia đóng góp ý kiến của người dân và doanh nghiệp; tập trung nhân lực cho chuyên mục hỏi đáp trên trang website, trả lời ngay khi người dân và doanh nghiệp phản ánh, kiến nghị. Tích cực nắm bắt, giải quyết những kiến nghị, khó khăn, vướng mắc cho người dân và doanh nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân và doanh nghiệp phản ánh ý kiến, phản hồi về hoạt động của các sở, ban, ngành và địa phương, nhất là phản ánh về tình trạng thiếu trách nhiệm, tiêu cực, nhũng nhiễu, xử lý nghiêm hành vi xử lý công việc trái quy định, gây chậm trễ, thiếu minh bạch, thiếu trách nhiệm.

- Tiếp tục rà soát và công khai minh bạch các thủ tục hành chính (TTHC) nhằm đơn giản hoá, giảm các TTHC không cần thiết và rút ngắn thời gian giải quyết TTHC theo hướng phấn đấu giảm thời gian thực hiện từ 30-70% so với quy định của pháp luật. Tăng cường thực hiện giải quyết TTHC trực tiếp sang giải quyết bằng dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo đúng thời gian và trước thời hạn các TTHC trực tuyến; kết quả giải quyết được gửi đến người dân, doanh nghiệp thông qua dịch vụ bưu chính công ích nhằm giảm thời gian đi lại. Cải cách quy trình nhận và trả kết quả, phân công cán bộ chuyên môn thường xuyên hỗ trợ cán bộ tiếp nhận hồ sơ (nhân viên Bưu điện) để gián tiếp hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ hợp lệ ngay từ đầu, hạn chế được hồ sơ bị chỉnh sửa nhiều lần. Đẩy mạnh đăng ký qua mạng theo hướng chú trọng tổ chức tuyên truyền sâu rộng trên các phương tiện thông tin cho doanh nghiệp biết và hiểu được sự tiện ích cũng như thuận tiện của việc đăng ký doanh nghiệp qua mạng trực tiếp hoặc gián tiếp (qua email, trực tuyến qua zalo, viber,...).

- Thực hiện triển khai 100% các TTHC đủ điều kiện để cung cấp Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thiết yếu phục vụ người dân, doanh nghiệp. Đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện các dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) mức độ 3 và 4 tại trang Dịch vụ công của tỉnh (<http://dichvucong.gialai.gov.vn>) và qua Zalo Official Account "Chính quyền điện tử tỉnh Gia Lai"; tăng cường sử dụng dịch vụ bưu chính công ích (BCCI); góp phần tạo thói quen và giúp người dân và doanh nghiệp hiểu được lợi ích của DVCTT và BCCI; hạn chế nộp hồ sơ giấy trong giải quyết TTHC".

- Phát huy và nâng cao hiệu quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước, xây dựng chính quyền điện tử gắn với cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh; giảm thiểu tình trạng tiếp xúc trực tiếp, không phát sinh chi phí không chính thức, tiết kiệm thời gian cho người dân và doanh nghiệp.

- Các sở, ngành, địa phương thường xuyên quán triệt, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và đạo đức công vụ cho đội ngũ cán bộ công chức để đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ trên tinh thần hỗ trợ doanh nghiệp. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, thường xuyên kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý theo quy định và thẩm quyền đối với tập thể, cá nhân vi phạm các quy định trong thực thi công vụ; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong đội ngũ công chức, viên chức về trách nhiệm, tác phong, năng lực trong thực thi công vụ, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị.

- Tạo các điều kiện, hành lang, môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển. Đối với các hội nghị sơ kết, tổng kết, các hội nghị lớn, quan trọng, khi xây dựng các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương cần quan tâm mời, lấy

ý kiến của các chi hội doanh nghiệp, doanh nhân ở địa phương. Tổ chức Hội nghị gặp mặt, đối thoại doanh nghiệp hằng năm, tăng cường các hoạt động kết nối, hỗ trợ doanh nghiệp đề lắng nghe, xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển, nhất là tác động của đại dịch Covid-19. Nâng cao vai trò của các hiệp hội doanh nghiệp tỉnh trong việc kết nối thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước với doanh nghiệp, hình thành cầu nối cho sự phát triển của doanh nghiệp; thông qua các Hiệp hội doanh nghiệp nắm bắt và có hướng tháo gỡ, xử lý kịp thời các nhu cầu, tâm tư, nguyện vọng của doanh nghiệp. Thường xuyên tổ chức truyền thông trên phương tiện thông tin đại chúng và Website về kết quả tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp. Qua đó, cộng đồng doanh nghiệp và các cơ quan nhà nước sẽ cùng chung tay cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

- Chủ động rà soát văn bản quy phạm pháp luật, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, hoặc không còn phù hợp với thực tế phát triển kinh tế - xã hội. Việc thực thi nhiệm vụ đảm bảo nghiêm minh, theo đúng quy trình, quy định; giải quyết dứt điểm, kịp thời, thỏa đáng, đúng thẩm quyền các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại của doanh nghiệp, người dân.

- Các sở, ngành, địa phương phải chủ động phối hợp, xử lý, giải quyết các vấn đề thuộc chuyên ngành và thẩm quyền. Trường hợp vượt thẩm quyền thì phải kịp thời báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết theo đúng quy định.

- Các cơ quan thanh tra, thuế, bảo hiểm xã hội, quản lý thị trường, công an,... cần chủ động phối hợp rà soát, đảm bảo thống nhất kế hoạch thanh, kiểm tra không trùng lặp; không để xảy ra tình trạng thanh tra, kiểm tra quá 01 lần/năm đối với doanh nghiệp; trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật, chỉ ban hành quyết định thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm rõ ràng.

- Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố lập đường dây nóng để tiếp nhận thông tin phản ánh, khiếu nại, tố cáo của người dân và doanh nghiệp, hướng dẫn, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc. Kết quả xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm được công khai trên các phương tiện thông tin, đại chúng và trả lời cụ thể cho đối tượng khiếu nại, tố cáo theo quy định.

- Tổ chức rà soát, đánh giá quỹ đất trên địa bàn tỉnh, nhất là quỹ đất sạch và cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước, tạo quỹ đất sạch để phục vụ thu hút, kêu gọi đầu tư trên địa bàn tỉnh.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố khi lập hồ sơ cấp quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án có quỹ đất do nhà nước quản lý theo quy định của Luật Đầu tư phải cập nhật vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; cập nhật hoặc điều chỉnh quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết xây dựng; có ý kiến thống nhất của Ban Thường vụ các huyện ủy, thị ủy và thành ủy. Sau khi được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư thì UBND các huyện, thị xã, thành phố phải chủ động giải quyết các công việc có liên quan như xử lý tài sản công hoặc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, thu hồi đất (nếu có) để khi có nhà đầu tư thì triển khai được ngay. Đồng thời phải công khai, minh bạch các thông tin có liên quan đến dự án đầu tư đã được chấp thuận trên website của đơn vị để người dân và doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận.

- Xây dựng kế hoạch hỗ trợ cụ thể, phù hợp với từng loại hình doanh nghiệp, đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật các kiến thức và kỹ năng cần thiết cho đội ngũ lãnh đạo quản lý doanh nghiệp. Ưu tiên chuyển giao các dự án khoa học kỹ thuật vào sản xuất,

hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận, quảng bá sản phẩm thông qua hội nghị xúc tiến thương mại, giao thương hàng hóa và sàn giao dịch thương mại điện tử.

- Chú trọng hỗ trợ người dân và doanh nghiệp phục hồi sản xuất kinh doanh, khắc phục các tác động tiêu cực của dịch bệnh Covid-19. Khuyến khích doanh nghiệp cơ cấu lại sản xuất, kinh doanh hướng tới phát triển bền vững, trong đó chú trọng các yếu tố bảo vệ môi trường, chống biến đổi khí hậu, tạo cơ hội việc làm cho nhóm đối tượng dễ bị tổn thương.

- Nghiên cứu áp dụng công nghệ thông tin liên thông trong đăng ký doanh nghiệp và đăng ký đủ điều kiện kinh doanh (liên thông giữa Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan có chức năng cấp giấy phép). Triển khai việc chủ sử dụng lao động, đề nghị cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội và đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp được thực hiện đồng thời trong quá trình thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp.

- Các sở, ngành, địa phương có chức năng cấp giấy phép (Giấy phép kinh doanh, giấy phép đủ điều kiện kinh doanh...) tiếp tục triển khai thực hiện các đề án Dịch vụ công về lĩnh vực quản lý (đã có) hoặc nghiên cứu xây dựng đề án dịch vụ công về lĩnh vực quản lý để triển khai ngay trong năm 2023 và các năm tiếp theo.

- Thường xuyên cập nhật các thông tin, các mặt làm được, các chủ trương, chính sách của tỉnh, các hoạt động liên quan đến doanh nghiệp trên trang thông tin điện tử của các cấp, các ngành và của tỉnh. Báo Gia Lai, Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh thường xuyên tổ chức tuyên truyền kết quả tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp của sở, ngành, địa phương; nhất là trong 2 tháng cao điểm tháng 8 và tháng 9 hàng năm (Nâng cao chiến dịch truyền thông trong thời điểm lấy ý kiến đánh giá PCI, PGI của tỉnh).

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ:

- Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố bám sát mục tiêu và các giải pháp của kế hoạch này; xây dựng kế hoạch khắc phục, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI), chỉ số xanh (PGI) tỉnh Gia Lai và năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, địa phương (DDCI) (nêu rõ mục tiêu, thứ hạng phấn đấu cho năm 2023); đề ra các giải pháp mang tính thực tiễn và khả thi; phân công phụ trách chỉ số gắn với trách nhiệm của từng tập thể và cá nhân. Tập trung khắc phục các chỉ số con thuộc 10 chỉ số thành phần đối với PCI và 04 chỉ số thành phần đối với PGI (tại bảng tổng hợp chi tiết chỉ số PCI, PGI năm 2022 và phân công nhiệm vụ phụ trách chỉ số con kèm theo kế hoạch này). Nêu rõ mục tiêu phấn đấu, nhiệm vụ cụ thể cho từng chỉ số, nhất là những chỉ số còn tồn tại trong báo cáo đánh giá kết quả chỉ số PCI và PGI năm 2022; phấn đấu giảm chênh lệch, khoảng cách điểm số giữa các sở ngành; giữa các địa phương; đảm bảo sự phát triển ở tất cả các sở, ngành, địa phương; tạo sự lan tỏa, tác động tích cực đến việc nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh thời gian tới trong báo cáo đánh giá DDCI năm 2022.

- Ngoài các nhiệm vụ, giải pháp chung đã nêu, các sở, ngành cần tập trung một số nhiệm vụ cụ thể sau:

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Theo dõi và hướng dẫn các sở, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch khắc phục chỉ số năng lực cạnh tranh. Là đầu mối chủ trì, theo dõi, tham mưu UBND tỉnh các giải pháp cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

- Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND tỉnh theo dõi, hướng dẫn các sở, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch khắc phục Chỉ số xanh (PGI).

- Thực hiện các giải pháp phù hợp nhằm tăng nhanh số lượng doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, giảm tỷ lệ doanh nghiệp giải thể, dừng hoạt động. Phấn đấu đạt mục tiêu kế hoạch phát triển doanh nghiệp của tỉnh năm 2023, ngăn chặn xung đột lợi ích và nâng cao hiệu quả quản trị cổ đông. Thu hút sự quan tâm của doanh nghiệp, công dân thực hiện đăng ký kinh doanh qua mạng; tăng mức độ, tỷ lệ giải quyết các thủ tục trực tuyến. Phối hợp với các đơn vị có liên quan tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh tổ chức Hội nghị gặp mặt doanh nghiệp hàng năm, đồng thời theo dõi, đôn đốc các sở, ngành địa phương tổ chức gặp mặt, đối thoại doanh nghiệp hàng năm; chủ trì tổng hợp, theo dõi việc trả lời các kiến nghị, tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho các doanh nghiệp, hợp tác xã kịp thời, hiệu quả.

- Phối hợp với các sở, ngành cùng các hội, hiệp hội doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn chủ động kết nối, mời các diễn giả, các chuyên gia, tạo các diễn đàn để doanh nghiệp có điều kiện trao đổi, tiếp cận thông tin, các phương pháp quản trị doanh nghiệp hiện đại, phương thức sản xuất kinh doanh phù hợp, tiếp cận, mở rộng thị trường để phát triển.

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương triển khai Chương trình hành động số 592/CTr-UBND ngày 30/03/2022 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Gia Lai (khoá XVI) về phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, nhất là hạ tầng các vùng động lực của tỉnh Gia Lai đến năm 2030; Chương trình hành động số 825/CTr-UBND ngày 28/04/2022 của UBND tỉnh Gia Lai về việc thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh (Khóa XVI) về đẩy mạnh thu hút các nguồn lực đầu tư cho phát triển nông nghiệp, công nghiệp chế biến, công nghiệp năng lượng tái tạo và du lịch đến năm 2030.

2. Văn phòng UBND tỉnh:

- Nâng cao trách nhiệm của Tổ công tác theo dõi nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát TTHC và tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải TTHC. Phát huy vai trò là đơn vị chủ trì tham mưu quản lý nội dung Website của tỉnh, là đầu mối tiếp nhận, phân phối thông tin điều hành, tạo ra sự kết nối trực tuyến giữa công dân, doanh nghiệp với cơ quan hành chính Nhà nước; thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát, điều hành và nâng cao chất lượng các hoạt động hành chính; Hỗ trợ tương tác, kịp thời tiếp nhận phản hồi về những khó khăn của doanh nghiệp trong đầu tư, sản xuất, kinh doanh hoặc các vấn đề mặt trái của xã hội như ô nhiễm môi trường, vi phạm an toàn giao thông, an ninh trật tự, vi phạm xây dựng hoặc các hoạt động vi phạm pháp luật của người dân và doanh nghiệp.

- Tiếp tục thực hiện công khai đường dây nóng, hỏi đáp trực tuyến trên trang thông tin điện tử của tỉnh; cập nhật, tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị và trả lời người dân và doanh nghiệp qua hệ thống các trang thông tin điện tử:

<http://gialai.gov.vn>; <http://nguoidan.chinhphu.vn> và <http://doanhnghiep.chinhphu.vn>. Khai thác hiệu quả Cổng thông tin điện tử tỉnh và các công thành viên nhằm cung cấp kịp thời, đầy đủ thông tin chỉ đạo, điều hành bao gồm: Văn bản quy phạm pháp luật, quyết định, quy hoạch, kế hoạch do cơ quan hành chính nhà nước ban hành; ý kiến xử lý, phản hồi đối với các kiến nghị, yêu cầu của tổ chức, cá nhân; thông tin khen thưởng, xử lý vi phạm, lịch làm việc của lãnh đạo cơ quan, thông tin tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn việc thực hiện pháp luật và chế độ, chính sách hỗ trợ người dân và doanh nghiệp, thông tin về chương trình, đề tài khoa học.... Có giải pháp tăng mức độ tương tác với người dân và doanh nghiệp qua cổng thông tin điện tử của tỉnh.

- Phối hợp với Tòa án nhân dân tỉnh thực hiện đăng tải bản án, quyết định có hiệu lực thi hành của Tòa án mà Ủy ban nhân dân tỉnh là một bên có liên quan lên Cổng thông tin điện tử tỉnh hoặc kết nối với Trang thông tin điện tử công khai bản án, quyết định của Tòa án.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Theo dõi và hướng dẫn các sở, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch khắc phục Chỉ số xanh (PGI). Là đầu mối chủ trì, theo dõi, và phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh các giải pháp về nâng cao vai trò của Lãnh đạo chính quyền trong thúc đẩy thực hành xanh, đề xuất các chính sách mới đồng thời duy trì, phát triển các chính sách và dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp đã và đang có hiệu quả nhằm cải thiện Chỉ số xanh cấp tỉnh (PGI).

- Theo dõi, hướng dẫn các cá nhân, doanh nghiệp tích cực giảm thiểu ô nhiễm môi trường trong tình hình biến đổi khí hậu phức tạp, đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn môi trường tối thiểu trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Thường xuyên rà soát các quy định pháp luật về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh để kịp thời tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung phù hợp, tạo điều kiện thuận lợi để triển khai; thực hiện rà soát các dự án chưa hoàn thành các thủ tục về đất đai nhằm hỗ trợ doanh nghiệp đẩy nhanh việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đẩy nhanh tiến độ giải quyết các thủ tục hành chính về đất đai, phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp khi thực hiện các thủ tục hành chính. Thực hiện giao đất, cho thuê đất đảm bảo thời gian theo quy định, đúng tiến độ của dự án được phê duyệt, góp phần đưa các hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp sớm có hiệu quả.

- Xây dựng, cập nhật và vận hành cơ sở dữ liệu thành phần của cơ sở dữ liệu đất đai gồm: Cơ sở dữ liệu địa chính, cơ sở dữ liệu thống kê, kiểm kê đất đai, cơ sở dữ liệu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; cơ sở dữ liệu giá đất nhằm tăng cường đẩy mạnh cải cách hành chính, triển khai các các dịch vụ công cung cấp thông tin theo yêu cầu của người dân và doanh nghiệp.

- Xây dựng và vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu về: Môi trường và nâng cấp hạ tầng kỹ thuật phục vụ tiếp nhận, xử lý, lưu giữ số liệu quan trắc môi trường tự động, liên tục của các doanh nghiệp. Xử lý công việc triệt để, có trách nhiệm; tiếp tục rà soát, nghiên cứu, cải cách quy trình xử lý để cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính.

- Thực hiện công bố, công khai các thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng

đắt theo đúng quy định.

4. Sở Công Thương

- Thường xuyên phối hợp với các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố, Công ty Điện lực Gia Lai đẩy nhanh tiến độ các công trình lưới điện; nâng cao chất lượng quản lý, duy trì hệ thống điện; nâng cao công tác an toàn hành lang lưới điện cao áp. Hướng dẫn doanh nghiệp, người dân về sản xuất, sử dụng năng lượng tái tạo và sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả.

- Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, kích cầu tiêu dùng, gia tăng sức mua nội địa, mở rộng và phát triển thị trường nội địa, thương mại điện tử. Tổ chức các hội chợ thương mại đạt chất lượng, thực chất, hiệu quả; tăng cường các biện pháp đẩy mạnh số doanh nghiệp sử dụng dịch vụ xúc tiến thương mại, tìm kiếm thông tin thị trường nhằm hỗ trợ doanh nghiệp ngày một tốt hơn. Hỗ trợ, thúc đẩy việc ứng dụng thương mại điện tử phổ biến, rộng rãi trong doanh nghiệp và cộng đồng, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, góp phần phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

- Tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ Kế hoạch xuất khẩu hàng hóa tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025; hỗ trợ sản xuất kinh doanh chế biến của các doanh nghiệp xuất nhập khẩu, nâng cao sức cạnh tranh hàng hóa xuất nhập khẩu của tỉnh; tuyên truyền hoạt động xây dựng cơ sở dữ liệu các thị trường xuất khẩu, các nhóm hàng xuất khẩu thế mạnh của tỉnh (theo hướng dẫn của Bộ Công Thương). Phổ biến cách thức vận dụng, tận dụng tối đa các cơ hội từ các FTA mà Việt Nam đã ký kết đến các doanh nghiệp nhằm đa dạng hóa và mở rộng thị trường xuất khẩu.

- Nghiên cứu xây dựng cơ chế xã hội hoá hỗ trợ doanh nghiệp về công tác xúc tiến thương mại, tìm kiếm thông tin thị trường, tìm kiếm đối tác kinh doanh. Phối hợp các đơn vị, sở ngành tháo gỡ khó khăn, vướng mắc các dự án chong lán vùng nghiên cứu, khảo sát, quy hoạch các dự án năng lượng.

5. Sở Xây dựng:

Hướng dẫn cho UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng, cập nhật, bổ sung các quy hoạch xây dựng, các dự án, khu dân cư, dự án kêu gọi đầu tư dự kiến triển khai vào Chương trình và Kế hoạch phát triển nhà ở của tỉnh.

6. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch:

- Tổ chức các chương trình, hoạt động bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho lãnh đạo và người lao động của doanh nghiệp (thuộc lĩnh vực văn hoá, thể thao và du lịch) kịp thời nắm bắt và triển khai thực hiện.

- Tăng cường công tác quảng bá, xúc tiến đầu tư du lịch, tìm kiếm đối tác kinh doanh, cung cấp thông tin về tiềm năng, lợi thế đối với các sản phẩm du lịch thế mạnh của địa phương.

7. Sở Giao thông vận tải:

Phối hợp với các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng các nội dung liên quan đến quy hoạch mạng lưới giao thông vận tải và hạ tầng logistic để tích hợp vào quy hoạch tỉnh và các quy hoạch có liên quan.

8. Sở Khoa học và Công nghệ:

- Thực hiện có hiệu quả các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học kỹ thuật và công nghệ vào sản xuất trên địa bàn tỉnh; nâng cao năng suất, chất

lượng sản phẩm hàng hóa, hỗ trợ xác lập quyền sở hữu công nghiệp cho doanh nghiệp của tỉnh; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ban, ngành của tỉnh duy trì, đẩy mạnh hoạt động của Cổng thông tin khởi nghiệp của tỉnh, kết nối Cổng thông tin khởi nghiệp Quốc gia.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ quy định tại Quyết định số 663/QĐ-UBND ngày 05/10/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025” trên địa bàn tỉnh Gia Lai; tiếp tục nghiên cứu hỗ trợ doanh nghiệp trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

- Duy trì, vận hành hiệu quả hoạt động Điểm kết nối cung – cầu công nghệ của tỉnh, kết nối với Điểm cung – cầu công nghệ quốc gia để phục vụ người dân và doanh nghiệp trong hoạt động tìm kiếm thông tin cung – cầu công nghệ, máy móc thiết bị phục vụ sản xuất và đời sống.

9. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Phối hợp với các đơn vị, sở ngành liên quan triển khai có hiệu quả Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Hằng năm, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Kiểm tra, đôn đốc việc cập nhật, công khai thông tin theo quy định lên Cổng/Trang thông tin điện tử của đơn vị, địa phương.

10. Sở Lao động Thương binh và Xã hội:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh thực hiện đổi mới phương thức và nâng cao hiệu quả, chất lượng đào tạo nguồn lao động trên địa bàn, đáp ứng nhu cầu thị trường cả về số lượng, chất lượng, cơ cấu ngành nghề; hỗ trợ các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp mới thành lập tiếp cận nguồn lao động, nhất là thông qua sàn giao dịch, Trung tâm giới thiệu việc làm để tư vấn, kết nối cung – cầu lao động. Đổi mới nội dung, phương pháp thông tin, tuyên truyền phù hợp với đặc điểm, tính chất và đặc thù của từng ngành nghề.

- Chỉ đạo Trung tâm dịch vụ việc làm đẩy mạnh công tác tư vấn, giới thiệu việc làm cho doanh nghiệp có nhu cầu, phối hợp cùng doanh nghiệp trực tiếp tư vấn hướng nghiệp, việc làm, tuyển sinh, tuyển lao động.

- Khuyến khích các doanh nghiệp tham gia vào hoạt động dịch vụ việc làm và đào tạo nghề. Tập trung phối hợp với các cơ quan truyền thông tiếp tục tổ chức tuyên truyền về chính sách pháp luật lao động, BHXH cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh.

11. Sở Tài chính:

- Thường xuyên cập nhật và công bố công khai minh bạch các thông tin về ngân sách tỉnh, phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan trong việc nhập dữ liệu và công bố thông tin về giá đất, giá cước vận tải, giá vật liệu xây dựng,... theo quy định tại Quyết định số 11/2023/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế cập nhật, khai thác và quản lý Cơ sở dữ liệu về giá trên địa bàn tỉnh Gia Lai để tạo điều kiện thuận lợi cho công tác khai thác thông tin của doanh nghiệp.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh có nhu cầu đào tạo mở rộng về lớp Kế toán, tài chính cho đối tượng là doanh nghiệp (nếu có). Tăng cường công tác tổ chức các hoạt động gặp gỡ, trao đổi để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp gặp phải, kịp thời hướng dẫn, xử lý cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp.

12. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ tư liệu về nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi, phát triển nông thôn; phối hợp hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các dự án và xây dựng mô hình phát triển về nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi, phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ vào sản xuất của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh.

13. Sở Tư pháp:

- Thường xuyên phối hợp các sở, ban, ngành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh và UBND tỉnh ban hành có liên quan đến thu hút đầu tư, đầu tư công, tài chính công, đất đai,... để kịp thời tham mưu văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế và bãi bỏ cho phù hợp với quy định của pháp luật; Triển khai tốt công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. Đăng tải trên trang thông tin điện tử của sở danh sách tư vấn viên pháp luật đã được đăng tải trên Cổng thông tin của bộ, cơ quan ngang bộ nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong việc tìm hiểu, tra cứu.

- Nghiên cứu các giải pháp thúc đẩy xã hội hoá hoạt động hỗ trợ tư pháp. Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh phát triển đội ngũ luật sư trên địa bàn tỉnh cả về số lượng và chất lượng; hướng dẫn các doanh nghiệp liên hệ, tiếp cận đội ngũ luật sư trên địa bàn tỉnh khi doanh nghiệp có nhu cầu.

14. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ, Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVI) và Kế hoạch hành động của ngành Giáo dục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện và triển khai Kế hoạch chuyển đổi số trong ngành giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025.

15. Sở Ngoại vụ:

- Tăng cường thúc đẩy quan hệ, hợp tác với các cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự nước ngoài, tổ chức phi chính phủ nước ngoài và tổ chức quốc tế tại Việt Nam nhằm nâng cao năng lực hội nhập quốc tế của địa phương.

- Hỗ trợ triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận thông tin, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm ra nước ngoài. Tích cực vận động, kêu gọi và tranh thủ các nguồn lực từ nước ngoài đầu tư vào tỉnh Gia Lai. Phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp nước ngoài đến thăm và làm việc với tỉnh.

16. Sở Nội vụ:

- Lồng ghép vào kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính hàng năm của tỉnh: Kết quả triển khai thực hiện việc rút ngắn thời gian giải quyết TTCH từ 30-70% so với quy định của pháp luật.

- Thường xuyên rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ những TTHC rườm rà, phức tạp, gây khó khăn cho doanh nghiệp khi thực hiện. Ưu tiên cắt giảm thời gian giải quyết TTHC đối với các lĩnh vực mà doanh nghiệp sử dụng nhiều.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị về thực hiện nhiệm vụ, công vụ, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính; kiên quyết phê bình và xử lý nghiêm các hành vi thiếu tinh thần trách nhiệm, vi phạm đạo đức công vụ, các trường hợp cán bộ, công chức đòi hỏi thêm giấy tờ ngoài quy định khi tiếp nhận và xử lý hồ sơ, tự đặt thêm khâu công việc, những nhiễu, tiêu cực, gây phiền hà cho tổ chức, công dân và doanh nghiệp.

17. Ngân hàng nhà nước - Chi nhánh tỉnh:

- Theo dõi, chỉ đạo các tổ chức tín dụng tạo điều kiện thuận lợi, bình đẳng cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng.

- Chỉ đạo các ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh phối hợp với các đơn vị trường học, bệnh viện, công ty điện, công ty cấp thoát nước, công ty vệ sinh môi trường, các công ty viễn thông, bưu chính trên địa bàn đô thị để thanh toán các khoản phí, giá, dịch vụ không dùng tiền mặt, thanh toán điện tử.

18. Cục Thuế tỉnh:

- Cung cấp, phổ biến đầy đủ, kịp thời quy định của pháp luật thuế, thông tin quản lý thuế đến người nộp thuế và tổ chức, cá nhân khác nhằm nâng cao nhận thức và sự đồng thuận của xã hội về công tác thuế của Nhà nước; Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác hỗ trợ người nộp thuế để giảm chi phí thực hiện thủ tục hành chính thuế, đồng thời nâng cao mức độ tuân thủ tự nguyện của người nộp thuế; Khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức kinh doanh dịch vụ về thuế phát triển.

- Đơn giản hoá hồ sơ, thủ tục về đăng ký thuế, khai thuế, hoàn thuế, miễn giảm thuế rõ ràng, minh bạch, dễ thực hiện, thực hiện thủ tục hành chính điện tử liên thông giữa các cơ quan quản lý nhà nước, rút ngắn thời gian giải quyết cho người nộp thuế. Duy trì và mở rộng các hình thức giao dịch điện tử trong tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính thuế từ cấp độ 3 trở lên đối với doanh nghiệp và tổ chức; Tập trung hỗ trợ người nộp thuế là cá nhân sử dụng các hình thức giao dịch điện tử phù hợp... nhằm tạo thuận lợi hơn nữa và giảm chi phí tuân thủ của người nộp thuế.

- “Điện tử hóa” các thủ tục hành chính thuế đảm bảo duy trì đảm bảo tỷ lệ doanh nghiệp thực hiện kê khai thuế điện tử đạt 100%; hoàn thuế giá trị gia tăng bằng phương thức điện tử đạt 100%; tỷ lệ doanh nghiệp nộp thuế điện tử đạt trên 98%; 100% doanh nghiệp, tổ chức, hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê sử dụng hóa đơn điện tử; giảm thời gian thực hiện kiểm tra trước khi hoàn thuế; rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính so với thời gian quy định theo kế hoạch này.

- Kiểm soát thủ tục hành chính thuế, đảm bảo tỷ lệ thủ tục hành chính của người nộp thuế được giải quyết đúng hạn trên 98%; Mức độ hài lòng của người nộp thuế đối với các dịch vụ do cơ quan thuế cung cấp đạt trên 80%.

- Tăng cường gắn kết với các đơn vị đại lý thuế, tư vấn thuế tuyên truyền những chính sách khi thành lập doanh nghiệp, hỗ trợ tư vấn cho doanh nghiệp về chế độ sổ sách kế toán.

- Phối hợp với Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh triển khai kịp thời hiệu quả các chính sách về thuế cho các doanh nghiệp và hộ kinh doanh; nắm bắt khó khăn vướng mắc trong việc thực hiện chính sách thuế, TTTC thuế để tháo gỡ, hỗ trợ kịp thời.

- Phối hợp với Thanh tra tỉnh xây dựng kế hoạch thanh, kiểm tra doanh nghiệp hàng năm theo nguyên tắc thống nhất kế hoạch thanh, kiểm tra, không thực hiện trùng lặp, nghiêm túc thực hiện việc thanh, kiểm tra 01 lần/01 doanh nghiệp trong năm. Doanh nghiệp thành lập sau 3 năm hoạt động mới tổ chức thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp lần đầu (trừ các trường hợp có rủi ro về thuế).

- Ngăn chặn triệt để và xử lý nghiêm hiện tượng “thỏa thuận khoản thuế phải nộp với cán bộ thuế là công việc quan trọng” nêu trong báo cáo PCI, Khắc phục chỉ số chi phí thời gian của báo cáo phân tích PCI, DDCI 2022.

19. Thanh tra tỉnh:

- Phối hợp với các đơn vị xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra, nhất là thanh tra chuyên ngành đảm bảo không trùng lặp, không để xảy ra tình trạng thanh tra, kiểm tra quá 01 lần/năm đối với 01 doanh nghiệp. Đối với doanh nghiệp mới thành lập thì sau 02 năm mới tiến hành thanh, kiểm tra doanh nghiệp lần đầu.

- Công khai hòm thư góp ý điện tử và đường dây nóng của các đơn vị thanh tra, kiểm tra và Thanh tra tỉnh tại trụ sở và trang thông tin điện tử của tỉnh, Thanh tra tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, các hội doanh nhân và trang mạng xã hội ZALO của tỉnh để kịp thời tiếp nhận, giải quyết những kiến nghị, phản ánh của các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp góp phần phát huy tinh thần dân chủ và nâng cao hiệu quả trong thực thi nhiệm vụ công vụ.

20. Công an tỉnh:

- Chủ động nắm bắt tình hình hoạt động của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm đảm bảo phục vụ tốt các yêu cầu công tác và tạo điều kiện thuận lợi, không gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Hỗ trợ và kịp thời giải quyết có hiệu quả khi phát hiện việc mất trộm tài sản và hoạt động “bảo kê” của băng nhóm xã hội đen, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, để doanh nghiệp, người dân yên tâm tập trung hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tiếp nhận và giải quyết nhanh chóng, kịp thời, đúng quy định. Trong đó, tập trung chủ yếu vào các lĩnh vực sau: Quản lý xuất nhập cảnh, đăng ký quản lý cư trú, đăng ký quản lý phương tiện giao thông, cấp giấy chứng minh nhân dân, cấp giấy chứng nhận về an ninh, trật tự đối với một số ngành nghề kinh doanh có điều kiện, quản lý nhà nước về phòng cháy chữa cháy, thời gian thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy,...

- Phối hợp với Thanh tra tỉnh xây dựng kế hoạch thanh, kiểm tra doanh nghiệp, đảm bảo không trùng lặp; nghiêm túc thực hiện việc thanh, kiểm tra không quá 01 lần/năm đối với doanh nghiệp.

21. Tòa án nhân dân tỉnh:

- Nâng cao hiệu quả công tác xét xử của tòa án, đúng pháp luật, đúng thời hạn, công bằng; rút ngắn tối đa thời gian thụ lý và giải quyết các vụ án kinh tế, góp phần

quan trọng giữ vững ổn định chính trị, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội; góp phần tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, lành mạnh, ổn định, tạo điều kiện để phát triển kinh tế - xã hội tỉnh trên địa bàn.

22. Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh:

- Tập trung cải cách hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh và phát triển trong khu công nghiệp, khu kinh tế; đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp trong việc chấp hành quy định của pháp luật.

- Thu hút đầu tư vào Khu công nghiệp Trà Đa, Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh, Khu công nghiệp Nam Pleiku. Ưu tiên thu hút các dự án có năng lực tài chính, sử dụng công nghệ thân thiện với môi trường, sử dụng nguồn nguyên liệu của địa phương, chế biến sâu các sản phẩm nông sản, mang lại hiệu quả kinh tế cao, đóng góp ngân sách tỉnh và sử dụng nguồn lao động ổn định.

- Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng chương trình kêu gọi, xúc tiến đầu tư của tỉnh, giúp các doanh nghiệp, các nhà đầu tư tìm hiểu cơ hội đầu tư vào khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu; đẩy mạnh công tác quảng bá, giới thiệu, thu hút đầu tư vào các khu công nghiệp, khu kinh tế, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, bình đẳng.

23. Cục Quản lý thị trường tỉnh:

- Thực hiện tốt vai trò, vị trí là cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn; ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hoá không rõ nguồn gốc xuất xứ; hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, giá, an toàn thực phẩm; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Chủ động cung cấp thông tin về kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm hành chính và cập nhật trên trang thông tin điện tử của Cục; cập nhật các chính sách, pháp luật của nhà nước; thông tin về thị trường,... Thực hiện nghiêm các quy định về thời gian được quy định về xử lý vi phạm hành chính.

- Duy trì mục “Phản ánh của người dân về hàng giả, gian lận thương mại” trên trang thông tin điện tử của Cục để kịp thời tiếp nhận, trả lời thông tin, hướng dẫn giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các quy định pháp luật về quản lý thị trường.

24. Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh:

- Phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh rà soát, công bố danh mục TTHC công khai, minh bạch; giải quyết các thủ tục thống nhất, hài hoà và kịp thời cho người dân, doanh nghiệp. Tiếp tục triển khai có hiệu quả “Đề án thí điểm chuyển giao một số nhiệm vụ dịch vụ hành chính công trên địa bàn tỉnh sang Bru điện thực hiện”.

- Chú trọng cải cách quy trình nhận và trả kết quả khi 100% TTHC tổ chức thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, nên tích cực phối hợp với cán bộ chuyên môn của các sở, ngành, đơn vị liên quan hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ hợp lệ ngay từ đầu, hạn chế được hồ sơ bị chỉnh sửa nhiều lần. Cải cách luân chuyển hồ sơ xử lý bằng đường bộ sang luân chuyển hồ sơ xử lý bằng hồ sơ scan chuyên qua email, zalo, viber ngay khi hồ sơ được tiếp nhận để Phòng chuyên môn kịp thời xử lý và chuyển trả kết quả sớm cho doanh nghiệp. Đặc biệt, đối với những hồ sơ giản đơn (thay đổi 1-2 nội dung), hồ sơ của doanh nghiệp ở xa (ở cấp huyện), phối hợp giải quyết ngay

trong buổi (hoặc trong ngày) để trả kết quả luôn cho doanh nghiệp, giảm thiểu việc đi lại nhiều để lấy kết quả.

- Phối hợp với các sở, ngành nâng cấp ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cấp trang thiết bị công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp.

25. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, các hội doanh nhân tỉnh:

- Tiếp tục làm tốt vai trò đại diện, là cầu nối gắn kết doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh, hợp tác xã với chính quyền địa phương để cùng nhau chia sẻ, giải quyết những vấn đề vướng mắc theo thẩm quyền và có ý kiến đối với bộ, ngành của Chính phủ sửa đổi cơ chế, chính sách, xử lý những vấn đề bất cập để phù hợp thực tiễn, cải thiện và thúc đẩy môi trường đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện cho doanh nghiệp, hợp tác xã phát triển.

- Nâng cao vai trò và hỗ trợ hội viên, thông tin kịp thời các chính sách, những sự kiện có quy mô lớn, các chương trình, dự án đầu tư của tỉnh đến cộng đồng doanh nghiệp, hội viên; lắng nghe, kịp thời tổng hợp các ý kiến, khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp để kiến nghị với các cơ quan chức năng có giải pháp tháo gỡ; tổng hợp những bất cập trong thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đầu tư, đất đai, xây dựng, thuế, thanh tra, kiểm tra, an ninh trật tự,... để đề nghị các cơ quan nhà nước có thẩm quyền hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung, tháo gỡ và công khai kết quả để doanh nghiệp được biết. Theo dõi, giám sát quá trình giải quyết các kiến nghị; định kỳ tiến hành đánh giá công khai kết quả giải quyết vướng mắc, kịp thời thông tin về phản hồi, đánh giá, phản ánh vướng mắc kiến nghị, khiếu nại của doanh nghiệp.

- Tham gia các đoàn thanh tra doanh nghiệp với tư cách người làm chứng khi có đề nghị của cơ quan thanh tra. Phản ánh các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực của cán bộ, công chức. Tuyên truyền về quyền và nghĩa vụ của cơ quan nhà nước và của doanh nghiệp để doanh nghiệp biết.

- Phối hợp với các tổ chức, đại diện người dân, doanh nghiệp định kỳ khảo sát ý kiến người dân và doanh nghiệp về chất lượng hành chính công và chi phí không chính thức ở cấp sở, ngành, địa phương, công khai kết quả và đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương có giải pháp nâng cao chất lượng hành chính công và cắt giảm chi phí không chính thức.

- Tích cực tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến cộng đồng doanh nghiệp về các chủ trương, chính sách của tỉnh về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Thường xuyên đưa ra các sáng kiến, mô hình mới đảm bảo nâng cao hiệu quả hoạt động của hội, hiệp hội.

- Chủ động trao đổi với các doanh nghiệp để đề xuất với cơ quan có thẩm quyền về thành lập các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ tư vấn pháp luật, tìm kiếm đối tác kinh doanh, xúc tiến thương mại, công nghệ, đào tạo tài chính, tìm kiếm thông tin thị trường, đào tạo quản trị.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện đồng bộ, nghiêm túc, có hiệu quả kế hoạch này.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 10/9/2023.

- Báo cáo kết quả triển khai kế hoạch, gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 15/12 hằng năm.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, theo dõi việc xây dựng, ban hành kế hoạch triển khai ở các sở, ngành, địa phương, đơn vị; tổng hợp báo cáo đánh giá tình hình triển khai thực hiện, hiệu quả các nhiệm vụ giải pháp đã chỉ đạo, mức độ phân đầu, đạt được từng chỉ tiêu, chỉ số con, chỉ số thành phần, gửi về UBND tỉnh trước ngày 30/12 hằng năm./.

Nơi nhận: Hà.

- VCCI, VCCI chi nhánh Đà Nẵng;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đ/c Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các hội, đoàn thể;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các hội, hiệp hội DN, doanh nhân tỉnh;
- Trang thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, CV các khối, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trương Hải Long